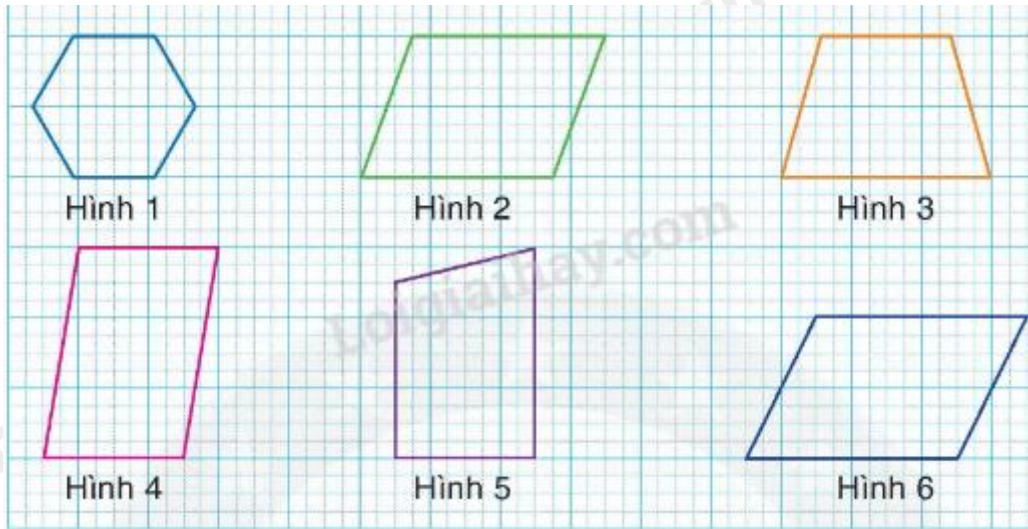


## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

## ĐỀ 4

## I. TRẮC NGHIỆM

**Câu 1.** Có bao nhiêu hình bình hành trong hình dưới đây?



- A. 1 hình      B. 2 hình      C. 3 hình      D. 4 hình

**Phương pháp**

Hình bình hành có 2 cặp cạnh đối diện song song và bằng nhau.

**Lời giải**

Có 3 hình bình hành là: hình 2, hình 4, hình 6.

**Chọn C**

**Câu 2.** Số thích hợp điền vào chỗ chấm ..... : 11 = 88 là:

- A. 8      B. 968      C. 99      D. 958

**Phương pháp**

Muốn tìm số bị chia, ta lấy thương nhân với số chia.

**Lời giải**

$$\text{.....} : 11 = 88$$

$$88 \times 11 = 968$$

**Chọn B**

**Câu 3.** Số thích hợp điền vào chỗ chấm  $28 \text{ cm}^2 10 \text{ mm}^2 = \text{.....} \text{ mm}^2$  là:

- A. 2 810      B. 28 100      C. 281 000      D. 2 801

**Phương pháp**

Áp dụng cách đổi:  $1 \text{ cm}^2 = 10 \text{ mm}^2$

**Lời giải**

$$\text{Ta có } 28 \text{ cm}^2 10 \text{ mm}^2 = 2 800 \text{ mm}^2 + 10 \text{ mm}^2 = 2 810 \text{ mm}^2$$

**Chọn A**

**Câu 4.** Giá trị của biểu thức  $4 \times 2\,024 \times 25$  là:

- A. 202 400      B. 20 240      C. 2 024 000      D. 404 800

**Phương pháp**

Áp dụng tính chất giao hoán, kết hợp của phép nhân để nhóm các số có tích là số tròn trăm với nhau.

**Lời giải**

$$4 \times 2\,024 \times 25 = (4 \times 25) \times 2\,024 = 100 \times 2\,024 = 202\,400$$

**Chọn A**

**Câu 5.** Nếu ngày 1 tháng 3 của một năm nhuận là thứ Sáu thì ngày 28 tháng 2 năm đó là thứ mấy?

- A. Thứ Tư      B. Thứ Năm      C. Thứ Bảy      D. Chủ nhật

**Phương pháp**

Dựa vào kiến thức: Trong năm nhuận, tháng 2 có 29 ngày.

**Lời giải**

Trong năm nhuận, tháng 2 có 29 ngày.

Nếu ngày 1 tháng 3 của một năm nhuận là thứ Sáu thì ngày 28 tháng 2 năm đó là thứ Tư.

**Chọn A**

**Câu 6.** Người ta xếp đều 60 chiếc bánh vào 6 hộp. Hỏi nếu có 1 500 chiếc bánh cùng loại thì xếp được bao nhiêu hộp bánh như vậy?

- A. 40 hộp      B. 15 hộp      C. 90 hộp      D. 150 hộp

**Phương pháp**

- Tìm số chiếc bánh trong mỗi hộp
- Tìm số hộp để xếp 1 500 chiếc bánh

**Lời giải**

Số chiếc bánh trong mỗi hộp là  $60 : 6 = 10$  (chiếc)

Số hộp để xếp 1500 chiếc bánh là  $1\,500 : 10 = 150$  (hộp)

**Chọn D**

**Câu 7.** Một công ty thuê 2 xe du lịch chở 84 người đi tham quan. Xe thứ nhất chở ít hơn xe thứ hai 6 người. Vậy xe thứ hai chở số người là:

- A. 45 người      B. 39 người      C. 40 người      D. 44 người

**Phương pháp**

Số người xe thứ hai chở = (tổng + hiệu) : 2

**Lời giải**

Số người xe thứ hai chở là  $(84 + 6) : 2 = 45$  (người)

**Chọn A**

**Câu 8.** Người ta dựng các cột đèn ở một bên của một đoạn đường. Chiều dài của đoạn đường tính từ cột đèn đầu tiên đến cột đèn cuối cùng là 900 m. Khoảng cách giữa hai cột đèn liền nhau là 36 m.

Vậy có bao nhiêu cột đèn trên đoạn đường đó?

A. 25 cột đèn      B. 26 cột đèn      C. 27 cột đèn      D. 28 cột đèn

**Phương pháp**

- Tìm số khoảng cách giữa các cột đèn = Độ dài đoạn đường : khoảng cách giữa 2 cột đèn

- Số cột đèn = số khoảng cách giữa các cột đèn + 1

**Lời giải**

Số khoảng cách giữa các cột đèn là  $900 : 36 = 25$  (khoảng cách)

Số cột đèn trên đoạn đường đó là:  $25 + 1 = 26$  (cột đèn)

**Chọn B**

## II. TỰ LUẬN

**Câu 1.** Đặt tính rồi tính.

$$5\ 641 \times 37$$

$$210\ 840 : 35$$

**Phương pháp**

- Đặt tính

- Với phép nhân: Thực hiện lần lượt từ phải sang trái

- Với phép chia: Chia lần lượt từ trái sang phải

**Lời giải**

$$\begin{array}{r} \times \quad 5641 \\ \quad \quad 37 \\ \hline 39487 \\ 16923 \\ \hline 208717 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 210840 \mid 35 \\ 0084 \mid 6024 \\ \hline 140 \\ 00 \end{array}$$

**Câu 2.** Tính bằng cách thuận tiện:

a)  $183 \times 12\ 694 - 183 \times 2\ 694$

b)  $850 \times 126 + 126 \times 150 + 310$

**Phương pháp**

a) Áp dụng công thức:  $a \times b - a \times c = a \times (b - c)$

b) Áp dụng công thức:  $a \times b + a \times c = a \times (b + c)$

**Lời giải**

$$\begin{aligned} \text{a) } 183 \times 12\,694 - 183 \times 2\,694 &= 183 \times (12\,694 - 2\,694) \\ &= 183 \times 10\,000 \\ &= 1\,830\,000 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{b) } 850 \times 126 + 126 \times 150 + 310 &= 126 \times (850 + 150) + 310 \\ &= 126 \times 1\,000 + 310 \\ &= 126\,000 + 310 \\ &= 126\,310 \end{aligned}$$

**Câu 3.** Chị Hà mua 3 kg táo phải trả tất cả 186 000 đồng. Hỏi nếu chị Hà có 310 000 đồng thì mua được mấy ki-lô-gam táo loại đó?

#### Phương pháp

- Tìm giá tiền của 1 kg táo
- Tìm số kg táo mua được

#### Lời giải

Giá tiền của 1 ki-lô-gam táo là:

$$186\,000 : 3 = 62\,000 \text{ (đồng)}$$

Nếu chị Hà có 310 000 đồng thì mua được số ki-lô-gam táo loại đó là:

$$310\,000 : 62\,000 = 5 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 5 kg táo

**Câu 4.** Một thửa ruộng hình chữ nhật có nửa chu vi là 102 m, chiều dài hơn chiều rộng 6 m. Trên thửa ruộng này người ta trồng khoai, cứ 36 m<sup>2</sup> thì thu hoạch được 95 kg khoai. Hỏi cả thửa ruộng thu hoạch được bao nhiêu ki-lô-gam khoai?

#### Phương pháp

- Tìm chiều dài = (tổng + hiệu) : 2
- Chiều rộng = Nửa chu vi – chiều dài
- Diện tích thửa ruộng = chiều dài x chiều rộng
- Số kg khoai thu được = Diện tích thửa ruộng : 36 x 95

#### Lời giải

Chiều dài của thửa ruộng là:

$$(102 + 6) : 2 = 54 \text{ (m)}$$

Chiều rộng của thửa ruộng là:

$$54 - 6 = 48 \text{ (m)}$$

Diện tích thửa ruộng là:

$$54 \times 48 = 2\,592 \text{ (m}^2\text{)}$$

Cả thửa ruộng thu hoạch được số ki-lô-gam khoai là:

$$2\,592 : 36 \times 95 = 6\,840 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 6 840 kg khoai